

Số: 6203 /KH-SYT

Quảng Ngãi, ngày 12 tháng 12 năm 2016

KẾ HOẠCH
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NGÀNH Y TẾ TỈNH QUẢNG NGÃI
GIAI ĐOẠN 2016 - 2020.

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP;

Căn cứ Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ XIX;

Căn cứ Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 02/12/2016 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi về cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 172/QĐ-UBND ngày 04/4/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020.

Sở Y tế xây dựng và ban hành bổ sung kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 như sau:

I. MỤC TIÊU.

- Tiếp tục góp phần thực hiện Chương trình Cải cách hành chính gắn với xây dựng nền hành chính dân chủ, trong sạch, vững mạnh, chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả; bộ máy quản lý tinh gọn, đội ngũ cán bộ công chức có trình độ, phẩm chất đáp ứng yêu cầu công việc.

- Thực hiện cải cách hành chính một cách đồng bộ trên các lĩnh vực: thể chế và thủ tục hành chính, tổ chức bộ máy, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, cải cách tài chính công và hiện đại hóa nền hành chính. Lấy việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương, công khai minh bạch các quy định của nhà nước và bố trí cán bộ, công chức, viên chức đủ phẩm chất, năng lực theo yêu cầu công việc làm khâu đột phá trong cải cách hành chính; đồng thời gắn với kiểm soát thủ tục hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhà nước, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động cơ quan hành chính.

- Trọng tâm cải cách hành chính của ngành y tế tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020 là xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, đạo đức công vụ tốt, cải cách thủ tục hành chính, cải thiện

chất lượng dịch vụ hành chính công và đẩy mạnh phát triển chính quyền điện tử, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước theo hướng phục vụ người dân và doanh nghiệp. Trong đó quan trọng nhất là đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đảm bảo giảm thành phần hồ sơ, giảm thời gian xử lý, giảm chi phí thực hiện; thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông theo hướng hiện đại; đề cao tính công khai minh bạch, trách nhiệm đạo đức công vụ, kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo và thực thi công vụ của cán bộ, công chức, nhất là người đứng đầu; lấy người dân, tổ chức doanh nghiệp làm trung tâm, lấy sự hài lòng của tổ chức, cá nhân làm thước đo thành công của cải cách hành chính; nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh, nhằm tạo môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư, huy động mọi nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển, bảo đảm quốc phòng, an ninh, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX.

II NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính:

- Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính từ Sở Y tế đến lãnh đạo các phòng, ban, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

- Lãnh đạo Sở Y tế, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện Chương trình Cải cách hành chính trong phạm vi quản lý của mình; xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cả nhiệm kỳ công tác; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể trong từng thời gian, từng lĩnh vực; phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chương trình; thực hiện nghiêm việc xây dựng chương trình cải cách hành chính định kỳ hàng năm, phân công cụ thể các cơ quan, đơn vị, phòng, ban chuyên môn trực thuộc thực hiện công tác cải cách hành chính theo ngành, lĩnh vực phụ trách; thường xuyên thanh tra công vụ, kiểm tra việc công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức và công dân, các nhiệm vụ cải cách hành chính được giao, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ công tác cải cách hành chính theo quy định.

- Lãnh đạo Sở Y tế phải tiến hành kiểm tra về công tác cải cách hành chính ít nhất 30% số cơ quan, đơn vị trực thuộc; lập đoàn kiểm tra, khảo sát về công tác cải cách hành chính thường xuyên và đột xuất; tổ chức giao ban chuyên đề về công tác cải cách hành chính để kịp thời chấn chỉnh những mặt còn tồn tại.

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1294/QĐ-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ về phê duyệt Đề án “Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương”, Quyết định số 249/QĐ-UBND ngày 24/10/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chỉ số cải cách hành chính các Sở, ban, ngành.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1383/QĐ-BNV ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án “Xây dựng

phương pháp đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước” theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Nội vụ; và Quyết định số 4939/QĐ-BYT ngày 15/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về phê duyệt kế hoạch triển khai Đề án đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công, giai đoạn 2016 – 2020.

1.1. Cải cách thể chế:

Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, nhằm sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung những quy định không còn phù hợp; Đổi mới quy trình, hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của tỉnh, đảm bảo sự cần thiết, tính hợp lý, hợp pháp khi ban hành văn bản.

a) Thường xuyên rà soát và kịp thời tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền hủy bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực chuyên môn cho phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật mới ban hành; hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực và phổ biến rộng rãi đến các cơ quan, đơn vị trực thuộc;

b) Đẩy mạnh công tác đơn giản hóa thủ tục hành chính trên lĩnh vực quản lý nhà nước đảm bảo thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ và chất lượng.

Thường xuyên rà soát, thống kê, đánh giá thực trạng thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý chuyên môn, nghiên cứu, góp ý bổ sung nhằm khắc phục sự thiếu đồng bộ giữa các văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan Trung ương hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thủ tục hành chính theo thẩm quyền tạo điều kiện tốt cho cá nhân, doanh nghiệp thực hiện.

1.2. Cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát và đơn giản hóa thủ tục hành chính; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính

- Tiếp tục rà soát các quy định, thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế đang là rào cản đối với sự phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh theo các tiêu chí về sự cần thiết, tính hợp lý, tính hợp pháp và tính hiệu quả để kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính để hoàn thiện hệ thống pháp luật đáp ứng yêu cầu cải cách thủ tục hành chính, bảo đảm thực hiện công khai kịp thời, đầy đủ, cụ thể các quy định về thủ tục hành, chính để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện và giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính.

- Cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng trong việc khám bệnh, chữa bệnh tại các đơn vị trực thuộc. Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn việc triển khai thực hiện thủ tục hành chính; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị

của cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính, quy định hành chính để hỗ trợ việc nâng cao chất lượng các quy định hành chính của tỉnh.

- Cập nhật thông tin trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền về các thủ tục hành chính, công khai, minh bạch, hướng dẫn rõ ràng các quy trình thủ tục, thành phần hồ sơ, các loại biểu mẫu, thời gian giải quyết, phí, lệ phí để người dân dễ hiểu và thực hiện.

- Xử lý nghiêm những cán bộ, công chức gây khó khăn, phiền hà cho cá nhân, doanh nghiệp khi giải quyết các thủ tục hành chính.

- Thủ tục hành chính được cải cách cơ bản, mức độ hài lòng của nhân dân và doanh nghiệp về thủ tục hành chính đạt mức trên 90% vào năm 2020.

- 100% các thủ tục hành chính liên thông thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế được thực hiện trực tuyến cấp độ 4 vào năm 2020.

- 100% thủ tục hành chính được giải quyết đúng thời gian quy định, phần đầu rút ngắn thời gian giải quyết tối thiểu 30% so với quy định của Trung ương vào năm 2020.

- 100% hồ sơ thủ tục hành chính được trả kết quả đúng thời gian quy định vào năm 2020.

- Tiếp tục đổi mới phương thức làm việc của cơ quan hành chính nhà nước; thực hiện thống nhất và nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tập trung tại bộ phận tiếp nhận, trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Y tế; bảo đảm sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt mức trên 90% vào năm 2020.

2. Xây dựng tổ chức bộ máy:

- Tiếp tục rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế hiện có của các cơ quan, đơn vị trực thuộc; trên cơ sở đó kiến nghị điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức, sắp xếp lại các cơ quan, đơn vị nhằm khắc phục tình trạng chồng chéo, bỏ trống hoặc trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; thực hiện đồng bộ phân cấp về tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức thuộc tỉnh.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo sự lãnh đạo tập trung, thống nhất phát huy tính chủ động, sáng tạo của các đơn vị trực thuộc.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới mô hình tổ chức và phương thức hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công, tăng cường đầu tư cơ chế quản lý nhà nước để đơn vị sự nghiệp công phát triển có hiệu quả. Đẩy mạnh xã hội hóa trong công tác y tế, khuyến khích và huy động các thành phần kinh tế trong và ngoài nước, các nguồn lực khác nhằm phát triển mạnh các dịch vụ công, đáp ứng các nhu cầu đa dạng ngày càng tăng của người dân.

- Tiếp tục hoàn chỉnh hệ thống tổ chức y tế do Sở Y tế quản lý xuyên suốt và tương thích với sự quản lý ngành dọc. Thí điểm sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn ngành Y tế tỉnh Quảng Ngãi thống nhất giữa quản lý nhà nước theo

cấp hành chính và quản lý sự nghiệp, chuyên môn theo ngành dọc xuyên suốt từ tỉnh đến cơ sở. Tất cả các Bệnh viện công lập của tỉnh hiện nay đều được đặt dưới sự quản lý trực tiếp của Sở Y tế. Trên cơ sở này có đủ điều kiện sắp xếp lại các BV trên toàn tỉnh theo nguyên tắc: Xây dựng và bố trí BV theo địa bàn dân cư, không chia cắt theo lãnh thổ hành chính, tiến tới hình thành các cụm Bệnh viện theo quy hoạch phát triển ngành y tế Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020 và tầm nhìn đến 2030.

3. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa:

- Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức của ngành Y tế với số lượng phù hợp, chất lượng ngày càng nâng cao, cơ cấu hợp lý với vị trí việc làm, có trình độ chuyên môn, có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần trách nhiệm, không ngừng đổi mới, sáng tạo, đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ của thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh. Đến năm 2020, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ và năng lực thi hành công vụ, phục vụ nhân dân và phục vụ sự nghiệp phát triển của đất nước; 100% cơ quan Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc có cơ cấu cán bộ, công chức theo vị trí việc làm.

- 100% cán bộ, công chức đạt tiêu chuẩn chức danh theo quy định vào năm 2020.

- Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức bằng các hình thức phù hợp, có hiệu quả. Quy định rõ và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu. Thực hiện nghiêm các văn bản quy phạm pháp luật quy định về chức danh, tiêu chuẩn của từng vị trí việc làm của cán bộ, công chức, viên chức trong từng cơ quan, tổ chức, làm cơ sở cho tinh giản tổ chức và tinh giản biên chế. Tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm của hoạt động công vụ. Có chính sách đãi ngộ, động viên, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ và có cơ chế loại bỏ, bãi miễn những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, mất uy tín với nhân dân.

- Nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác cải cách hành chính tại cơ quan Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc. Đồng thời, có chế độ, chính sách hợp lý đối với đội ngũ cán bộ, công chức chuyên trách làm công tác cải cách hành chính.

- Tiếp tục góp phần đổi mới nội dung và phương thức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ theo yêu cầu vị trí công tác (về kiến thức, kỹ năng và thái độ hành vi ứng xử), sát với thực tế, hướng vào các vấn đề thiết thực đặt ra từ quá trình thực thi công vụ, có cơ cấu hợp lý, trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí công tác.

- Thực hiện tiêu chí, quy trình đánh giá cán bộ công chức và chất lượng hoàn thành nhiệm vụ cụ thể, thống nhất, khoa học, khách quan nhằm động viên, khuyến khích, phát huy tối đa khả năng cống hiến, bộc lộ tiềm năng và góp phần cải thiện môi trường làm việc.

- Làm tốt công tác quy hoạch và thực hiện quy hoạch cán bộ, công chức, xây dựng chính sách đãi ngộ, khen thưởng, thu hút cán bộ, chuyên gia có trình độ cao góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả của ngành Y tế.

- Thực hiện cơ chế đào tạo tiên công vụ và đào tạo, bồi dưỡng trong công vụ theo định kỳ bắt buộc hàng năm; Thực hiện chế độ đào tạo trước khi bổ nhiệm các chức vụ lãnh đạo trong các đơn vị trực thuộc.

- Có kế hoạch định kỳ chuyển đổi công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức đối với những công việc thường xuyên tiếp xúc với nhân dân và doanh nghiệp.

- Phân đầu đến cuối năm 2021, tinh giảm tối thiểu 10% biên chế ở các cơ quan hành chính theo quy định của Trung ương.

4. Cải cách tài chính công:

- Tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ đối với cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013, có hiệu lực từ 01/01/2014 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ, quy định chế độ tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 85/2012/NĐ-CP ngày 15/10/2012 của Chính phủ về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập.

- Đẩy mạnh xã hội hóa đối với các lĩnh vực mà các thành phần kinh tế có thể tham gia; tiếp tục nghiên cứu, đề xuất những chính sách và giải pháp nhằm thực hiện sâu rộng hơn chủ trương xã hội hóa trên những lĩnh vực Nhà nước về y tế không nhất thiết sử dụng vốn ngân sách tỉnh.

- Cải cách và triển khai trên diện rộng cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công; chất lượng dịch vụ công từng bước được nâng cao; bảo đảm sự hài lòng của cá nhân đối với dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công cung cấp trong các lĩnh vực y tế đạt mức trên 80% vào năm 2020.

5. Hiện đại hóa nền hành chính, nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin.

- Hiện đại hóa nền hành chính, nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ tốt yêu cầu lãnh đạo, quản lý nhằm không ngừng nâng cao hiệu lực, hiệu quả của quản lý nhà nước và nâng cao chất lượng cung ứng các dịch vụ hành chính cho nhân dân, tổ chức và doanh nghiệp. Mục tiêu đề đến năm 2020: 90% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa cơ quan và các đơn vị trực thuộc thực hiện dưới dạng điện tử; cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên sử dụng hệ thống thư điện tử trong công việc; bảo đảm dữ liệu điện tử

phục vụ hầu hết các hoạt động trong các cơ quan; hầu hết các giao dịch của các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện trên môi trường điện tử, mọi lúc, mọi nơi, dựa trên các ứng dụng truyền thông đa phương tiện; hầu hết các dịch vụ công được cung cấp trực tuyến trên Mạng thông tin điện tử hành chính ở mức độ 3 và 4, đáp ứng nhu cầu thực tế, phục vụ người dân và doanh nghiệp mọi lúc, mọi nơi, dựa trên nhiều phương tiện khác nhau.

- Tiếp tục mở rộng ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của cơ quan Sở và các đơn vị trực thuộc;

- Xây dựng và phát triển hạ tầng thông tin và truyền thông đáp ứng yêu cầu trao đổi thông tin của toàn ngành với công nghệ hiện đại, đảm bảo an toàn an ninh thông tin.

- Củng cố và tăng cường lực lượng đảm bảo an toàn thông tin của ngành y tế, bổ sung, hoàn thiện và triển khai các chính sách, quy định về đảm bảo an toàn an ninh thông tin cho các hệ thống thông tin của ngành.

- Đầu tư xây dựng chuẩn hóa các công sở hành chính; khắc phục tình trạng một số trụ sở cơ quan hành chính chưa đáp ứng được yêu cầu hoạt động; trang bị phương tiện làm việc, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp đến liên hệ giải quyết công việc.

- Đảm bảo kinh phí cho việc thực hiện Chương trình CCHC: kinh phí thực hiện Chương trình được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành hoặc nguồn thu tự chủ tại đơn vị. Các đơn vị trực thuộc bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình trong dự toán ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao. Khuyến khích việc huy động theo quy định của pháp luật các nguồn kinh phí ngoài ngân sách trung ương để triển khai Chương trình.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Các giải pháp chủ yếu

- Giám đốc Sở Y tế, Trưởng các phòng, ban của Sở, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc phải tập trung chỉ đạo và triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính đã đề ra, đưa cải cách hành chính thành một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của ngành;

- Nâng cao năng lực nghiên cứu, tham mưu của các phòng chức năng, của cán bộ, công chức toàn ngành tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính;

- Bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước cho các chương trình, dự án, đề án cải cách hành chính đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, kịp thời phát hiện, phổ biến, nhân rộng các điển hình tiên tiến, biểu dương những tập thể, cá nhân làm tốt và phê phán, chỉ rõ những nơi có tiêu cực, thái độ, tác phong làm việc quan liêu, hách dịch, những thiếu sót, để tất cả cán bộ, công chức, viên chức nhà nước

và nhân dân nhận thức đúng về cải cách hành chính và thực hiện quyền giám sát đối với hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước;

- Đưa nội dung cải cách hành chính vào chương trình tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Lãnh đạo Sở Y tế, lãnh đạo các đơn vị trực thuộc phải xem cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cả nhiệm kỳ công tác. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc trong chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm và thẩm quyền trực tiếp chỉ đạo xây dựng kế hoạch thực hiện của cơ quan, đơn vị; cụ thể hóa các nhiệm vụ trong kế hoạch công tác hàng năm và tổ chức triển khai ngay để bảo đảm thực hiện một cách kịp thời và hiệu quả những nội dung của Chương trình cải cách hành chính theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ XIX, và Quyết định số 172/QĐ-UBND ngày 04/4/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020.

Ngoài việc xây dựng kế hoạch thực hiện tại cơ quan, đơn vị; lãnh đạo các phòng ban sau đây có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện cải cách hành chính trên các lĩnh vực:

a) Văn phòng:

- Chủ trì phối hợp các phòng ban có liên quan tham mưu, đề xuất cụ thể hóa thành Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của Sở Y tế;

- Chủ trì phối hợp các phòng ban có liên quan triển khai, đôn đốc, kiểm tra, báo cáo việc thực hiện cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch hàng năm của Ủy ban nhân dân tỉnh và của đơn vị; cải cách thể chế; nâng cao hiệu quả công tác tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh; cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát và đơn giản hóa thủ tục hành chính; tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính

- Tiếp tục đẩy mạnh áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, đơn vị trực thuộc. Thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính nhà nước; công tác tuyên truyền về cải cách hành chính;

b) Phòng Tổ chức Cán bộ có trách nhiệm đề xuất Giám đốc Sở thực hiện cải cách tổ chức bộ máy; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

c) Phòng Kế hoạch Tài chính tham mưu, đề xuất thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tài chính công. Chủ trì phối hợp các phòng ban có liên quan tham mưu, đề xuất trong việc đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất, xây dựng, cải tạo, nâng cấp trụ sở cơ quan Sở cũng như các đơn vị trực thuộc.

e) Các phòng, ban chuyên môn phối hợp thực hiện tốt cải cách thủ tục hành chính.

Nơi phân:

- Tỉnh ủy Quảng Ngãi (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Nội vụ;
- Ban Giám đốc;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Các phòng, ban chức năng;
- Lưu: VT, PCVP.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Tấn Hùng

